

UBND HUYỆN NINH SƠN
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-KHNV

Ninh Sơn, ngày tháng 01 năm 2025

V/v xây dựng quy trình nội bộ
giải quyết TTHC và ban hành nội
dung cụ thể giải quyết TTHC.

Kính gửi: Sở Y tế Ninh Thuận.

Thực hiện Công văn số 361/SYT-VP ngày 21/1/2025 của Sở Y tế Ninh Thuận về việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và ban hành nội dung cụ thể giải quyết TTHC;

Trung tâm Y tế Ninh Sơn kính gửi Sở Y tế quy trình giải quyết nội bộ giải quyết TTHC và ban hành nội dung cụ thể giải quyết TTHC như sau:

- Phụ lục 1: Quy trình cụ thể giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính y tế đối với thủ tục Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.
- Phụ lục 2: Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ TTYT;
- Các Khoa LS, CLS, TYT;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Quảng Đại Khanh

Phụ lục 1:

UBND HUYỆN NINH SƠN
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI TRUNG TÂM Y TẾ NINH SƠN

Phần I: Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính y tế

TT	Tên thủ tục hành chính
01	Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Phần II: Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính

1. Thủ tục: Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người tham gia khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế xuất trình các giấy tờ theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP) và Điều 4 của Thông tư số 01/2025/TT-BYT cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
Bước 2: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận người bệnh tham gia bảo hiểm y tế vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để chẩn đoán và điều trị.

b. Cách thức thực hiện:

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ.	Phí: Theo quy định của Nghị Quyết số 52/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Tùy theo từng trường hợp người bệnh cần xuất trình thành phần và số lượng hồ sơ sau:

Trường hợp 1: Người tham gia bảo hiểm y tế khi khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thông tin về thẻ bảo hiểm y tế theo một trong các loại hồ sơ, giấy tờ sau đây:

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Thẻ bảo hiểm y tế hoặc mã số bảo hiểm y tế; trường hợp thẻ bảo hiểm y tế chưa có ảnh thì phải xuất trình thêm một trong các giấy tờ tùy thân có ảnh: căn cước, căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước, hộ chiếu, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID hoặc giấy tờ chứng minh nhân thân khác do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc giấy xác nhận của công an cấp xã hoặc giấy tờ khác có xác nhận của cơ sở giáo dục nơi quản lý học sinh, sinh viên;		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Căn cước hoặc căn cước công dân hoặc tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID đã tích hợp thông tin về thẻ bảo hiểm y tế.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 2: Đối với trẻ em dưới 6 tuổi

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Chỉ xuất trình thẻ bảo hiểm y tế hoặc mã số bảo hiểm y tế; trường hợp chưa được cấp thẻ bảo hiểm y tế thì xuất trình giấy khai sinh bản gốc hoặc bản sao hoặc trích lục khai sinh, giấy chứng sinh bản gốc hoặc bản sao hoặc căn cước; đối với trẻ vừa sinh, cha hoặc mẹ hoặc thân nhân của trẻ ký xác nhận trên hồ sơ bệnh án hoặc người đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký xác nhận trên hồ sơ bệnh án trong trường hợp trẻ không có cha, mẹ hoặc thân nhân.		Bản chính: 1 Bản sao: 1

Trường hợp 3: Người tham gia bảo hiểm y tế trong thời gian chờ cấp lại thẻ, thay đổi thẻ bảo hiểm y tế hoặc thông tin về thẻ bảo hiểm y tế

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Phải xuất trình giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cấp, cấp lại và đổi thẻ bảo hiểm y tế, thông tin về thẻ bảo hiểm y tế do cơ quan bảo hiểm xã hội hoặc tổ chức, cá nhân được cơ quan bảo hiểm xã hội ủy quyền tiếp nhận hồ sơ cấp lại thẻ, đổi thẻ cấp theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP) và một loại giấy tờ chứng minh về nhân thân của người đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP).		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 4: Người đã hiến bộ phận cơ thể người

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Phải xuất trình thông tin về thẻ bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 3 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP). Trường hợp chưa có thẻ bảo hiểm y tế thì phải xuất trình giấy ra viện do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi lấy bộ phận cơ thể người cấp cho người đã hiến bộ phận cơ thể người và một trong các giấy tờ chứng minh nhân thân của người đó: căn cước, căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước, hộ chiếu, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID hoặc giấy tờ chứng minh nhân thân khác do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp. Trường hợp phải điều trị ngay sau khi hiến thì đại diện của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi lấy bộ phận cơ thể và người bệnh hoặc thân nhân của người bệnh ký xác nhận vào hồ sơ bệnh án.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 5: Trường hợp cấp cứu, người tham gia bảo hiểm y tế

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Phải xuất trình các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 hoặc khoản 3 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP) trước khi kết thúc đợt điều trị.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 6: Người thay đổi nơi lưu trú quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Phải xuất trình các giấy tờ quy định tại Điều 28 của Luật Bảo hiểm y tế và Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP) và một trong các giấy tờ: Văn bản cử đi công tác; Thẻ học sinh, sinh viên, học viên; Văn bản về việc nghỉ phép có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý người tham gia bảo hiểm y tế; Văn bản cử hoặc phân công nhiệm vụ làm việc lưu động của cơ quan, đơn vị quản lý người tham gia bảo hiểm y tế; Giấy tờ thể hiện quan hệ thành viên gia đình theo pháp luật về hôn nhân và gia đình và thông tin về lưu trú đã cập nhật trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 7: Người thay đổi nơi tạm trú

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Phải xuất trình các giấy tờ quy định tại Điều 28 của Luật Bảo hiểm y tế và Điều 15 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 02/2025/NĐ-CP) và một trong các giấy tờ chứng minh thông tin về thay đổi nơi tạm trú gồm phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký tạm trú hoặc thông báo của cơ quan có thẩm quyền cho người đăng ký tạm trú về việc đã cập nhật thông tin đăng ký tạm trú hoặc thông tin về đăng ký tạm trú trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 8: Người bệnh trong trường hợp được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hẹn khám lại

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 01/2025/TT-BYT.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Trường hợp 9: Người bệnh trong trường hợp chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Thực hiện theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 01/2025/TT-BYT.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

d. Thời hạn giải quyết: Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ

e. Đối tượng thực hiện:

Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức

g. Cơ quan thực hiện:

Các Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế Ninh Sơn.

h. Kết quả thực hiện:

Người bệnh có thẻ BHYT được giải quyết quyền lợi KCB

i. Phí, lệ phí:

Theo quy định của Nghị Quyết số 52/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

k. Tên mẫu đơn, tờ khai

m. Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

- **Đối với người bệnh:** tùy từng trường hợp, cần có đủ các hồ sơ như tại mục c.

- **Đối với Cơ sở Y tế:**

+ Có giấy phép hoạt động được cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Đã ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh với cơ quan BHXH tỉnh.

l. Căn cứ pháp lý:

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
40/2009/QH12	Luật 40/2009/QH12-Khám bệnh, chữa bệnh	23-11-2009	Quốc Hội
25/2008/QH12	Luật 25/2008/QH12 - Bảo hiểm y tế	14-11-2008	Quốc Hội
Nghị định 146/2018/NĐ-CP	Nghị định 146/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế	17-10-2018	Chính phủ
Luật 46/2014/QH13	46/2014/QH13 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	13-06-2014	Quốc Hội
Luật 51/2024/QH15	Luật số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	27-11-2024	Quốc Hội
Nghị định 02/2025/NĐ-CP	Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành Luật Bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng	01-01-2025	Phó Thủ tướng Chính phủ

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
	10 năm 2023 của Chính phủ.		
Thông tư 01/2025/TT-BYT	Thông tư số 01/2025/TT-BYT của Bộ Y tế: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	01-01-2025	Bộ trưởng Bộ Y tế
Nghị Quyết 52/NQ-HĐND	Nghị Quyết số 52/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	10-12-2024	HĐND Tỉnh Ninh Thuận

Phụ lục 2:

UBND HUYỆN NINH SƠN
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY TRÌNH

Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-TTYYT ngày 23 tháng 01 năm 2025)

Trình tự thực hiện	Vị trí chức danh	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1: Tiếp đón người bệnh	Người bệnh	Người bệnh đến Bộ phận tiếp đón lấy số thứ tự khám bệnh, ngồi ghế chờ nghe gọi số	2-5 phút
Bước 2: Gọi số, kiểm tra thẻ BHYT	Bộ phận tiếp đón	Gọi số, kiểm tra thẻ BHYT, giấy tờ tùy thân, giấy chuyển viện (nếu có), nhập thông tin người bệnh, phân phòng khám bệnh theo chuyên khoa, người bệnh được hướng dẫn đến phòng khám chuyên khoa được phân để khám.	3-5 phút
Bước 3: Khám Lâm sàng	Bác sĩ phòng khám	Khám bệnh, tư vấn bệnh lý để điều trị, chỉ định các xét nghiệm cận lâm sàng (nếu có), nhập viện (nếu bệnh lý cần phải điều trị nội trú), chuyển viện (nếu có) hoặc kê đơn thuốc điều trị ngoại trú	15-30 phút
Bước 4: Làm các chỉ định cận lâm sàng	Bác sĩ, KTV Khoa Cận Lâm sàng	Người bệnh được làm các chỉ định cận lâm sàng như là: xét nghiệm, siêu âm, X-quang, điện tim, nội soi,... ngoại trú hoặc chuyển viện	30 phút đến 150 phút, tùy các chỉ định cận lâm sàng
Bước 5: Khám lại	Bác sĩ phòng khám	Người bệnh được trả kết quả và trở về phòng khám, Bác sĩ phòng khám kết luận và tư vấn điều trị cho người bệnh có thể là kê đơn điều trị ngoại trú, nhập viện điều trị.	10-15 phút

Trình tự thực hiện	Vị trí chức danh	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 6: Làm thủ tục thanh toán	Bộ phận thu viện phí	Bệnh nhân trở lại Bộ phận thu viện phí để làm thủ tục thanh toán theo quy định, Tổ thanh toán BHYT thu tiền (nếu người bệnh phải nộp tiền) cấp biên lai thu tiền, trả thẻ BHYT và được hướng dẫn đến khoa Dược nhận thuốc	05 -10 phút
Bước 07: Cấp thuốc và hướng dẫn	Nhân viên Dược cấp thuốc	Khoa Dược tiếp nhận đơn thuốc, cấp thuốc, hướng dẫn cho người bệnh cách dùng thuốc	05-10 phút
Bước 8: Kiểm tra thuốc được cấp	Người bệnh	Người bệnh kiểm tra thuốc được cấp so với đơn thuốc Bác sĩ kê đơn trước ra về	5 -10 phút
Tổng thời gian: 75 đến 235 phút			

Ghi chú: nếu người bệnh không được chỉ định Cận lâm sàng thì bỏ qua bước 4, bước 5 và tiếp tục bước 6, 7 và bước 8.